

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2014/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 05 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
Về chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực
của thành phố Cần Thơ, giai đoạn 2015-2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Sau khi xem xét Tờ trình số 92/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về chính sách thu hút và hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ, giai đoạn 2015 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 600/BC-HĐND-PC ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Ban pháp chế; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2015 - 2020, nội dung chủ yếu như sau:

1. Chính sách thu hút nguồn nhân lực

Chính sách thu hút những người có trình độ chuyên môn cao, chuyên gia thuộc các chuyên ngành phù hợp với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của thành phố.

a) Đối tượng, phạm vi áp dụng

- Người có trình độ chuyên môn cao (Giáo sư - Tiến sĩ, Phó Giáo sư - Tiến sĩ, Tiến sĩ), chuyên gia khoa học có tuổi đời không quá 55 đối với nam và không quá 50 đối với nữ, về công tác, hợp tác tại các đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật cấp thành phố, thuộc các nhóm ngành: kinh tế, giáo dục, y tế, kỹ thuật công nghệ, nông nghiệp kỹ thuật cao, công nghệ sinh học, luật (kinh tế - thương mại).

- Bác sĩ chuyên khoa II, Bác sĩ chuyên khoa I, Thạc sĩ - Bác sĩ có tuổi đời không quá 50 đối với nam và không quá 45 đối với nữ, về công tác tại các cơ sở y tế công lập tuyến thành phố, quận, huyện.

- Bác sĩ, Cử nhân ngành y có tuổi đời không quá 50 đối với nam và không quá 45 đối với nữ, về công tác tại cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở y tế công lập tuyến thành phố, quận, huyện, xã, phường.

b) Yêu cầu, điều kiện

Người thực hiện chính sách thu hút phải đáp ứng yêu cầu, điều kiện về sức khỏe, phẩm chất đạo đức; tự nguyện về làm việc lâu dài tại thành phố Cần Thơ và chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền ít nhất trong thời gian 36 tháng, kể từ khi nhận công tác; đối với người công tác có thời hạn thì tùy theo tính chất và nội dung công việc.

c) Chế độ dành cho người thực hiện chính sách thu hút lâu dài

Người thực hiện chính sách thu hút được tạo điều kiện bố trí vào các vị trí phù hợp với chuyên môn, sở trường nhằm phát huy khả năng cống hiến; ngoài chế độ chính sách theo quy định, được hỗ trợ một lần như sau:

- Giáo sư - Tiến sĩ: 150.000.000 đồng/người; Phó Giáo sư - Tiến sĩ: 130.000.000 đồng/người; được hỗ trợ tiền thuê nhà ở trong thời gian công tác tại thành phố tối đa không quá 10.000.000 đồng/người/tháng; Tiến sĩ (người vừa tốt nghiệp: 100.000.000 đồng/người; người đang công tác, có kinh nghiệm thực tiễn ít nhất 05 năm: 120.000.000 đồng/người);

- Bác sĩ chuyên khoa II, Bác sĩ chuyên khoa I, Thạc sĩ - Bác sĩ, được hỗ trợ một lần với mức:

- + Người vừa tốt nghiệp: Bác sĩ chuyên khoa II: 65.000.000 đồng/người; Bác sĩ chuyên khoa I, Thạc sĩ - Bác sĩ: 45.000.000 đồng/người;

- + Người đang công tác, có kinh nghiệm thực tiễn ít nhất 05 năm: Bác sĩ chuyên khoa II: 80.000.000 đồng/người; Bác sĩ chuyên khoa I, Thạc sĩ - Bác sĩ: 55.000.000 đồng/người.

d) Chế độ đối với người hợp tác có thời hạn

Thực hiện mời gọi hợp tác theo từng đợt và theo nhu cầu của nơi cần đến (thông qua hoạt động thăm dự án, chương trình, quy hoạch, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ, dịch thuật...) theo hình thức hợp tác cá nhân hoặc theo nhóm chuyên môn.

- Nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành cộng tác có thời hạn tùy theo nội dung và tính chất công việc, đáp ứng các yêu cầu có liên quan (thuộc các nhóm ngành và nhóm trình độ yêu cầu thu hút, do cơ quan, đơn vị chủ trì hoạt động đề xuất và được cấp có thẩm quyền phê duyệt), được hỗ trợ một lần với mức tối thiểu 20.000.000 đồng/đợt (hoặc vụ việc), tối đa 50.000.000 đồng/đợt (hoặc vụ việc) và được thanh toán chi phí đi lại, ăn nghỉ (theo thỏa thuận) trong thời gian công tác tại thành phố.

- Biên dịch viên, phiên dịch viên ngoại ngữ có trình độ đại học trở lên, có kỹ năng giao tiếp và kinh nghiệm biên dịch, phiên dịch, thực hiện cộng tác dịch thuật được áp dụng định mức thù lao chi dịch thuật theo quy định hiện hành có liên quan (ngoại trừ tiếng Anh và chỉ thực hiện trong trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được người làm phiên dịch).

đ) Chế độ đối với Bác sĩ, cử nhân ngành y

Bác sĩ, Cử nhân ngành y về công tác tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập, cơ sở y tế công lập tuyến thành phố (có tính chất truyền nhiễm, độc hại như: lao, phong, tâm thần, huyết học, HIV/AIDS, pháp y, gây mê - hồi sức) và cơ sở y tế công lập tuyến quận, huyện, xã, phường, thị trấn; ngoài chế độ chính sách theo quy định, được hỗ trợ một lần như sau:

- Về công tác tại cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở y tế thành phố: 35.000.000 đồng/người (tốt nghiệp loại giỏi); 30.000.000 đồng/người (tốt nghiệp loại khá);

- Về công tác tại cơ sở y tế huyện: 30.000.000 đồng/người; cơ sở y tế quận: 25.000.000 đồng/người; cơ sở y tế xã, thị trấn: 40.000.000 đồng/người; cơ sở y tế phường: 35.000.000 đồng/người.

2. Chính sách đối với bác sĩ tăng cường về y tế cơ sở

Chính sách khuyến khích bác sĩ đang công tác tại tuyến y tế thành phố, quận, huyện, khi được cấp có thẩm quyền cử tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho y tế cơ sở (trong thời gian không quá 36 tháng), ngoài việc hưởng lương theo quy định, được hỗ trợ như sau:

- Thời gian luân phiên từ 06 đến 12 tháng: Thực hiện chế độ trợ cấp đặc thù theo quy định hiện hành có liên quan;

- Điều động tăng cường sau thời gian luân phiên 12 tháng trở lên, từ tháng thứ 13 trở đi, mức hỗ trợ hàng tháng như sau:

- + Làm việc tại xã, thị trấn: 1.500.000 đồng/người (nữ); 1.300.000 đồng/người (nam);

- + Làm việc tại phường: 1.200.000 đồng/người (nữ); 1.000.000 đồng/người (nam).

3. Chính sách hỗ trợ, khuyến khích đào tạo

Chính sách hỗ trợ, khuyến khích đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức của thành phố học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm và theo từng chức danh phù hợp.

- Đào tạo sau đại học: Cán bộ, công chức, viên chức cấp thành phố, quận, huyện; cán bộ, công chức cấp xã; viên chức Trạm y tế xã, phường, thị trấn được cơ quan có thẩm quyền cử đi học theo phân cấp quản lý, được hỗ trợ như sau:

+ Trong diện quy hoạch: Ngoài chế độ, chính sách theo quy định hiện hành có liên quan; sau khi có học vị được hỗ trợ một lần:

. Tiến sĩ: 75.000.000 đồng/người (nữ); 70.000.000 đồng/người (nam);

. Bác sĩ chuyên khoa II, Dược sĩ chuyên khoa II: 70.000.000 đồng/người (nữ); 65.000.000 đồng/người (nam);

. Thạc sĩ: 60.000.000 đồng/người (nữ); 55.000.000 đồng/người (nam);

. Bác sĩ chuyên khoa I, Dược sĩ chuyên khoa I: 55.000.000 đồng (nữ); 50.000.000 đồng (nam).

+ Ngoài diện quy hoạch: Cán bộ, công chức, viên chức tự học tập nâng cao trình độ với chuyên ngành phù hợp vị trí việc làm đang đảm nhận; đi học theo các chương trình, dự án ngoài nguồn kinh phí của Nhà nước (được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chấp thuận); có cam kết làm việc sau đào tạo theo quy định của thành phố. Sau khi có học vị, được hỗ trợ một lần với mức hỗ trợ như cán bộ, công chức, viên chức đào tạo trong diện quy hoạch.

- Viên chức ở trạm y tế xã, phường, thị trấn đi học đạt trình độ bác sĩ, cử nhân ngành y, dược sĩ đại học: Ngoài chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định, sau khi tốt nghiệp được hỗ trợ một lần với mức: 30.000.000 đồng/người (nữ); 25.000.000 đồng/người (nam).

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với chính sách thu hút (hưởng chế độ hỗ trợ hàng tháng)

- Công chức cấp xã đang hưởng chính sách hỗ trợ hàng tháng theo quy định tại Nghị quyết số 10/2010/NQ-HĐND được quy đổi thành chế độ hỗ trợ một lần với mức tương ứng tổng số tiền hỗ trợ của các tháng còn lại.

- Bác sĩ đang công tác tại tuyến y tế thành phố, quận, huyện được điều động có thời hạn về cơ sở theo quy định tại Nghị quyết số 10/2010/NQ-HĐND áp dụng mức hỗ trợ hàng tháng theo quy định mới kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

2. Đối với chế độ hỗ trợ, khuyến khích đào tạo

Căn cứ vào ngày ghi trên văn bằng tốt nghiệp, người có bằng tốt nghiệp trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực, mức hỗ trợ, khuyến khích áp dụng theo Nghị quyết số 10/2010/NQ-HĐND; đối với người có bằng tốt nghiệp kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực, mức hỗ trợ, khuyến khích áp dụng theo các quy định của Nghị quyết này để giải quyết.

Điều 3. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định cụ thể và tổ chức thực hiện Nghị quyết này;

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2010/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về chính sách hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ; được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ mười bốn thông qua

ngày 05 tháng 12 năm 2014, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Phạm Văn Hiểu